TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/HS-PT
Ngày 25/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh.

Ông Hoàng Văn Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 648/2017/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tiến S (S) do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2017/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Nguyễn Tiến S (Tên gọi khác: S) - Sinh ngày 05/10/1988; ĐKHKTT: Tổ H, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến V và con bà: Vũ Thị S; Bị cáo có 04 anh em, bị cáo là thứ tư; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 25/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án thành phố L tuyên phạt S 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 15/02/2017, Hiện tạm giam tại trại Tạm giam - Lào Cai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: NBC. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phạm Thế A (đã chết), người đại diện có kháng cáo: Chị Hoàng Thị L (Vợ của người bị hại);

Trú tại: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại

có kháng cáo: Anh Phạm Thế Q, sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn K, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 14/02/2017 Nguyễn Tiến S đến nhà Lương Văn L mượn xe đi sang cửa khẩu để đổi tiền, khi đi S có mang theo một túi đeo có 01 (một) con dao nhọn dài khoảng 35cm, L bảo Nguyễn Văn T cho S mượn xe và đi cùng S. Khi đi qua cửa hàng xăng dầu K, thuộc tổ H, phường D, S nhìn thấy Phạm Thế A (tên gọi khác là H, sinh năm 1986, ĐKHKTT thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh), ngồi sau xe máy do Hà Mạnh D điều khiển đi ngược chiều. Thế A gọi S dừng lại nên S dừng xe ở mép đường bên phải theo hướng đi, D chở Thế A quay lại đỗ trước đầu xe của S. Thế A xuống xe và đi lại rút chìa khóa xe máy của S đang đi cho vào túi áo và hỏi đòi S số tiền nợ 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) từ năm 2014, do S chơi game tại quán của anh Nguyễn Tuấn L do Thế A quản lý. S nói chưa có tiền và xin khất nợ nhưng Thế A không đồng ý. S gọi điện cho anh Trần Bảo T nhờ xin khất nợ, T bảo đưa điện thoại để T nói chuyện với Thế A nhưng Thế A không nghe máy nên S đưa điện thoại cho D nghe máy sau đó D nói với Thế A là anh T nhận trả nợ cho S, nhưng Thế A không đồng ý và nói "Hôm nay phải có tiền, nếu không sẽ chém chết thằng này". Cùng lúc đó có chiếc taxi đi qua, S vẫy lại và chạy đến mở cửa phụ để lên xe, Thế A đuổi theo kéo S lại và nói "Mày ở đây không phải đi đâu hết", S nói "Anh đừng quá đáng, em đi có việc tý em sẽ quay lại gặp anh L để nói chuyện". Thế A không đồng ý và vẫn túm áo của S kéo lại, S liền rút dao ra đâm 01 nhát vào mạn sườn trái của Thế A. Đâm xong S quay lại lên xe taxi, đút dao vào vỏ bìa và cất vào trong túi đeo bên người, rồi bảo lái xe đưa sang khu vực công nghiệp M, sau đó S thuê xe taxi ra khu vực T và thuê đò sang Trung Quốc. Khi sang đến Trung Quốc, S vứt con dao gây án xuống Sông H. Đến khoảng 18h cùng ngày, S gọi điện cho T và biết Thế A đã chết nên S bảo T thuê đò sang Trung Quốc đón S về Việt Nam và đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đầu thú.

Phạm Thế A sau khi bị S đâm được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37 ngày 16/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân Phạm Thế A tử vong do sốc mất máu cấp, trụy tim mạch bởi vết thương thấu ngực, thấu tâm thất phải do tác động của vật sắc nhọn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HSST ngày 24/7/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến S (S) phạm tội: "Giết người";

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết 144 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S (S) 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/02/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/7/2017 bị cáo Nguyễn Tiến S (S) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07/8/2017 người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Phạm Thế Q kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức Tử hình.

Ngày 09/8/2017 người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Hoàng Thị L kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng mức bồi thường đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo Nguyễn Tiến S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt với lý do: Sau khi phạm tội, bị cáo đã chủ động đến tự thú; khai báo thành khẩn và tích cực bồi thường cho gia đình bị hại. Chị Hoàng Thị L xác định chỉ kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, gia đình bị hại đã bồi thường tiếp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) tại phiên tòa phúc thẩm nên chị rút kháng cáo và đề nghị giữ nguyên hình phạt 20 (hai mươi) năm tù đối với bị cáo. Anh Phạm Thế Q cũng là người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo S. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh chỉ đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo lên mức chung thân. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của chị L và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của gia đình bị hại do anh Q đại diện, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo S vì mức án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Việc bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) trước khi xét xử sơ thẩm và 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) sau khi xét xử sơ thẩm là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo phạm tội do bị kích động về tinh thần vì bị hại có lời nói đe dọa và túm cổ áo bị cáo. Sau khi phạm tội bị cáo tự thú nhưng chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú. Bị cáo đã tích cực bồi thường trước và sau khi xét xử sơ thẩm. Như vậy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại các điểm b, o, đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và chỉ có 1 tình tiết tăng nặng hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự giảm hình phạt cho bị cáo xuống 11 (mười một) năm tù và không chấp nhận kháng cáo của gia đình bị hại do anh Q đại diện.

Trong phần tranh luận, bị cáo S nhất trí lời bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm. Đại diện Viện kiểm sát thì cho rằng: Bị cáo không bị kích động về tinh thần vì nguyên nhân xảy ra vụ án bắt nguồn từ việc bị cáo nợ tiền bị hại. Do S không trả nợ nên bị hại có túm cổ áo S liền bị S rút dao đem theo đâm bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ban ngày và có nhiều người chứng kiến nên việc bị cáo ra trình diện chỉ là đầu thú, không phải tự thú.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, trình bày của bị cáo và Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ.

[1] Việc rút kháng cáo của chị Hoàng Thị L – vợ của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình xử để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của chị L.

[2] Tại phúc thẩm bị cáo Nguyễn Tiến S vẫn khai nhận hành vi dùng dao nhọn đem theo người đâm một nhát vào mạng sườn anh Phạm Thế A dẫn đến tử vong. Hành vi của bắt nguồn từ việc S nợ tiền Thế A và bị đòi nợ nhưng không có tiền trả. Lời khai của bị cáo S phù hợp với lời khai của các nhân chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử Nguyễn Tiến S về tội giết người và thuộc trường hợp "có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có căn cứ, chính xác và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo và kháng cáo tăng hình phạt của gia đình bị hại do anh Q đại diện thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng chính xác các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Theo đó, cấp sơ thẩm áp dụng các điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm hình phạt cho bị cáo đồng thời áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 để tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 20 (hai mươi) năm tù là hơi nhẹ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trực tiếp cho gia đình bị hại do chị Hoàng Thị L đại diện 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nâng tổng số tiền đã bồi thường lên 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên mức án 20 (hai mươi) năm tù đối với bị cáo là phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của gia định bị hại do chị Hoàng Thị L đại diện.

2 . Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của gia đình bị hại do anh Phạm Thế Q đại diện, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo S như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S 20 năm tù về tội "giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 15/02/2017.

3. Xác nhận bị cáo S đã bồi thường trực tiếp tại phiên tòa phúc thẩm cho gia đình bị hại do chị Hoàng Thị L đại diện số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Lào Cai;*
- *VKSND tỉnh Lào Cai;*
- *Công an tỉnh Lào Cai;*
- *Trại Tạm giam công an tỉnh Lào Cai;*
- *Cục THADS tỉnh Lào Cai;*
- *Bị cáo (qua Trại Tạm giam);*
- *Lưu HSVA, Phòng HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Sơn